

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày: 07 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Quyên;
2. Bà Lê Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Duy Thường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Quang T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số 247 H, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 06; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang L và bà Vũ Thị H (ông L và bà H đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 16/8/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 25/10/2018;

Nhân thân: - Năm 2003, bị Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng;

- Năm 2007, bị Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng;

- Năm 2012, bị Công an thành phố Nam Định xử phạt Cảnh cáo về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Năm 2012, bị Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng;

- Năm 2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định tuyên miễn trách nhiệm hình sự về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2020 cho đến nay; có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Tân: Bà Phạm Thị N - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam; có mặt.

* Bị hại: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1987 và chị Đoàn Thị H, sinh năm 1986. Cùng cư trú: Thôn C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam; đều vắng mặt.

* Người làm chứng: Anh Trần Trung T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 12/2019, Phạm Quang T có đến nhà anh Trần Trung T ở thôn T, xã N, huyện L, tỉnh H chơi. Khi T đang ở nhà anh T, thì anh Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave α , BKS 90F9 - 7685 đến nhà anh T. Anh L dựng xe ở dưới sân nhà anh T, quên không rút chìa khóa điện khỏi xe và lên phòng ngủ cùng với anh T. Thấy anh L và anh T đi ngủ, T đi bộ về khoảng 20 phút sau quay lại thì thấy xe mô tô của anh Linh vẫn đang cắm chìa khóa điện dựng ở sân. T nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại và khi cần sẽ đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Quan sát thấy không có ai, T dắt xe mô tô ra ngoài cổng, đi được khoảng 100m thì nổ máy chạy theo hướng về tỉnh Nam Định.

Ngày 03/01/2020, khi T đang điều khiển xe mô tô BKS 90F9 - 7685 đi trên đường quốc lộ 10 thuộc thành phố N, tỉnh Nam Định, thì T bị lực lượng Công an tỉnh Nam Định kiểm tra hành chính. T không xuất trình được giấy tờ tùy thân và giấy tờ của chiếc xe, qua đấu tranh T đã thừa nhận hành vi trộm cắp chiếc xe máy nêu trên. Công an tỉnh Nam Định đã bàn giao đối tượng cùng các tài liệu, vật chứng cho Công an huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Nhân đã tiến hành bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Quang T và yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô T đã trộm cắp được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 01/KL-ĐGTS ngày 08/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lý Nhân, kết luận: “*01 xe mô tô nhãn hiệu wave Alpha, loại xe nữ được mô tả như trên có giá trị là 4.447.500 (Bốn triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm) đồng*”.

Vật chứng vụ án: 01 đôi gang tay giả da; 01 khẩu trang; 01 bao tải; 01 mũ lưỡi trai; 01 áo mưa; 01 đèn pin; 01 chiếc kim và số tiền 60.000 đồng đã thu giữ

của Phạm Quang T đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 28/02/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn L đã nhận lại chiếc xe mô tô BKS 90F9 - 7685 và không có yêu cầu, đề nghị gì khác về việc bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKSLN ngày 27/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Phạm Quang T về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với Phạm Quang T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quang T từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Phạm Quang T bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết. Đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng đã thu giữ và án phí vụ án.

+ Bị cáo Phạm Quang T khai nhận hành vi của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì.

+ Bà Phạm Thị N bào chữa cho bị cáo T cho rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo T là rõ ràng, việc truy tố và đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết và đúng với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, quá trình bị bắt giữ và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ đều đã chết, không có nhà cửa sinh sống, bản thân đang mắc bệnh HIV. Từ những tình tiết nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về địa phương hoà nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Phạm Quang T tại phiên tòa là phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những

người tham gia tố tụng khác; vật chứng vụ án thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Khoảng đầu tháng 12/2019, tại sân nhà anh Trần Trung T ở thôn T, xã N, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Phạm Quang T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave α , BKS 90F9 - 7685, trị giá 4.447.500 (*Bốn triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm*) đồng của anh Nguyễn Văn L.

Hành vi nêu trên của Phạm Quang T đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự địa phương. Xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo hộ nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

- *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt hành chính, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục và bị bắt giữ về hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Năm 2016, Phạm Quang T bị Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/10/2018, đến nay chưa được xoá án tích, nay phạm tội mới nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở đánh giá tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, ý kiến của người bào chữa cho bị cáo. Xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo, bảo đảm an ninh trật tự và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản và không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave α , BKS 90F9 - 7685 là tài sản hợp pháp của anh

Nguyễn Văn L và vợ là chị Đoàn Thị H, nên cơ quan điều tra đã trả chiếc xe trên cho anh L và chị H theo quy định. Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 60.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo nhưng quản lý để bảo đảm công tác thi hành án;

- Các vật chứng còn lại gồm: 01 đôi gang tay giả da; 01 khẩu trang; 01 bao tải; 01 mũ lưỡi trai; 01 áo mưa; 01 đèn pin và 01 chiếc kim, không có giá trị sử dụng, bị cáo đề nghị không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Quang T phạm tội: *“Trộm cắp tài sản”*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Quang T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/01/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo: Số tiền 60.000 (Sáu mươi nghìn) đồng, nhưng tiếp tục quản lý để bảo đảm công tác thi hành án dân sự;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 đôi gang tay giả da; 01 khẩu trang; 01 bao tải; 01 mũ lưỡi trai; 01 áo mưa; 01 đèn pin và 01 chiếc kim.

(Tình trạng, đặc điểm tài sản như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 28/02/2020).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Quang T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Công TTĐT Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đỗ Quốc Huy